

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

<b>E-ĐKC 1.1</b>	Chủ đầu tư: <b>CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM - CÔNG TY THAN DƯƠNG HUY-TKV</b> Đại diện: <b>Ông Cao Việt Phương</b> Chức vụ: Giám đốc Địa chỉ: Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh Điện thoại: 02033 862615 Fax : 02033 862494 Tài khoản: 4410000077 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Cẩm phả Mã số thuế: 5700100256-032
<b>E-ĐKC 1.3</b>	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
<b>E-ĐKC 1.10</b>	Địa điểm dự án: khai trường sản xuất của Công ty than Dương Huy-TKV, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh.
<b>E-ĐKC 1.11</b>	Ngày hợp đồng có hiệu lực: <i>Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.</i>
<b>E-ĐKC 2.2 (i)</b>	Các tài liệu khác: không có
<b>E-ĐKC 4.1</b>	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Nhà thầu có thể giữ lại bản sao của các tài liệu và thông tin này nhưng không được sử dụng vào mục đích khác nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chủ đầu tư.
<b>E-ĐKC 5.1</b>	Các trường hợp khác: “ <i>không áp dụng</i> ”
<b>E-ĐKC 7</b>	Loại hợp đồng: <i>hợp đồng trọn gói</i>
<b>E-ĐKC 8</b>	Đối với loại hợp đồng trọn gói: giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
<b>E-ĐKC 10</b>	1. Tạm ứng: Hợp đồng không tạm ứng. 2. Thanh toán hợp đồng: Số lần thanh toán: 02 đợt - Đợt 1: Bên A thanh toán cho bên B 90% giá trị quyết toán sau khi Bên B giao đủ hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cho bên A, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hai bên tiến hành làm Biên bản nghiệm thu hồ sơ và quyết toán hợp đồng.

	<p>Hồ sơ thanh toán đợt 1: Bao gồm biên bản nghiệm thu hồ sơ, biên bản quyết toán, hóa đơn GTGT, Giấy đề nghị thanh toán và các tài liệu khác có liên quan.</p> <p>- Đợt 2: Bên A sẽ thanh toán 10% giá trị còn lại sau khi sau khi có Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, hai bên tiến hành thanh lý Hợp đồng.</p> <p>+ Thời hạn thanh toán: trong vòng 90 ngày, kể từ ngày bên A nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ theo quy định.</p> <p>Trường hợp vì một lý do nào đó BCNCKT của dự án đầu tư không được phê duyệt nhưng không phải do lỗi của bên B thì bên A thanh toán cho bên B 50% chi phí tư vấn theo hợp đồng đã ký.</p> <p>- Trường hợp có các công việc phát sinh tăng về khối lượng ngoài phạm vi hợp đồng đã ký, khi thanh, quyết toán phải được sự đồng ý của Bên A và thể hiện bằng Phụ lục điều chỉnh giá hợp đồng.</p> <p>- Giá trị quyết toán được xác định cụ thể như sau: Tại thời điểm dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, giá trị thanh quyết toán chi phí tư vấn được xác định trên cơ sở giá trị xây dựng, thiết bị được phê duyệt nhân với tỷ lệ định mức được xác định theo quy định hiện hành tại thời điểm thực hiện:</p> <p>+ Trường hợp giá trị tư vấn được xác định lại lớn hơn giá trị tư vấn tại hợp đồng đã ký kết giữa hai bên thì giá trị quyết toán hợp đồng được giữ nguyên theo giá trị tại hợp đồng đã ký.</p> <p>+ Trường hợp giá trị tư vấn được xác định lại nhỏ hơn giá trị tư vấn tại hợp đồng đã ký kết giữa hai bên thì giá trị quyết toán hợp đồng được là giá trị tư vấn được xác định lại.</p> <p>- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.</p> <p>- Đồng tiền thanh toán: Thanh toán bằng tiền VNĐ</p>
<b>E-ĐKC 11</b>	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: <i>không áp dụng</i>
<b>E-ĐKC 12</b>	Thời gian thực hiện hợp đồng: _____ [Ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với E-HSMT, E-HSDT và kết quả hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên]
<b>E-ĐKC 13.1</b>	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 05 ngày
<b>E-ĐKC 13.2</b> (e)	Các trường hợp khác: <i>không có</i>
<b>E-ĐKC 14.2</b>	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 05 ngày
<b>E-ĐKC 16.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].

<b>E-ĐKC 16.2</b>	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 20% giá hợp đồng
<b>E-ĐKC 16.4</b>	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: <i>không có</i>
<b>E-ĐKC 17</b>	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: áp dụng</p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 0,5% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng. Tổng số tiền phạt không vượt quá: 75.000.000VND. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: “Không áp dụng”</p>
<b>E-ĐKC 19.1</b>	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: Chủ đầu tư có thể chấm dứt Hợp đồng, sau 07 ngày kể từ ngày gửi văn bản kết thúc Hợp đồng đến nhà thầu. Chủ đầu tư sẽ được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu:</p> <p>a) Nhà thầu không sửa chữa được sai sót nghiêm trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư về sai sót đó.</p> <p>b) Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng khi nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương.</p> <p>c) Nhà thầu bị phá sản, giải thể hoặc chuyển nhượng hợp đồng mà không có sự chấp thuận của Chủ đầu tư;</p> <p>d) Nhà thầu vi phạm tiến độ theo thỏa thuận hợp đồng (trừ trường hợp được phép của Chủ đầu tư).</p> <p>đ) Nhà thầu cố ý trình chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của chủ đầu tư.</p> <p>Sau khi chấm dứt Hợp đồng, Chủ đầu tư có thể thuê các nhà thầu khác thực hiện tiếp công việc tư vấn. Chủ đầu tư và các nhà thầu này có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào đã có</p>
<b>E-ĐKC 20</b>	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của Chủ đầu tư: Nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho Chủ đầu tư tối thiểu là 03 ngày trong các trường hợp sau đây:</p>

	<p>a) Sau 45 ngày liên tục công việc bị ngừng do lỗi của Chủ đầu tư.</p> <p>b) Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu theo Hợp đồng và không thuộc đối tượng tranh chấp sau 45 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.</p> <p>c) Chủ đầu tư không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử</p>
<p><b>E-ĐKC 22.2</b></p>	<p>Giải quyết tranh chấp: Thời gian để tiến hành hòa giải: Hai bên (chủ đầu tư và nhà thầu) sẽ nỗ lực giải quyết các bất đồng phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng thông qua thương lượng hoà giải trực tiếp.</p> <p>Trong khoảng thời gian quy định là 07 ngày mỗi bên sẽ phải cử đại diện của mình tới thoả thuận hoà giải và gửi thông báo cho bên kia biết.</p> <p>Sau khoảng thời gian quy định là 10 ngày, đại diện của hai bên phải đưa ra cách thức giải quyết tranh chấp phù hợp với cả hai bên.</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Trong trường hợp đại diện của cả hai bên không thoả thuận được (một trong hai bên không đồng ý với cách giải quyết của bên kia đưa ra) thì tranh chấp sẽ được giải quyết bằng "trọng tài", theo quy định của Pháp luật Việt Nam về tố tụng tại Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Phí trọng tài do bên thua kiện phải chịu theo quy định của Pháp luật.</p>
<p><b>E-ĐKC 23.1</b></p>	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của Chủ đầu tư:  <b>CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM - CÔNG TY THAN DƯƠNG HUY- TKV</b>  Địa chỉ: Tổ 5, Khu phố Trần Hưng Đạo, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh.  Điện thoại: 02033 862615 Fax : 02033 862494</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____  Điện thoại: _____  Fax: _____  E-mail: _____</p>

